

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10/2026/QĐST-KDTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/04/2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 148/2023/TLST-KDTM ngày 10/11/2023 về “*Tranh chấp hợp đồng xếp dỡ hàng hóa*”,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Đ; Địa chỉ trụ sở: Số C đường U, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm 1990; Địa chỉ: 3 U, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); Địa chỉ liên hệ: 2 N, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Tổng công ty Cổ phần Đ1; Địa chỉ trụ sở: Số B đường H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Phạm Phú D, sinh năm 1976, Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1992; địa chỉ: B H, phường T, Quận G, Tp . (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tổng công ty Cổ phần Đ1 đồng ý hỗ trợ cho Công ty Cổ phần Đ (tên cũ Công ty Cổ phần P) số tiền 100.000.000 đồng.

2.2. Công ty Cổ phần Đ (tên cũ Công ty Cổ phần P) đồng ý để Tổng công ty Cổ phần Đ1 thanh toán số tiền là 100.000.000 đồng chậm nhất vào ngày 30/4/2026

2.3. Công ty Cổ phần Đ (tên cũ Công ty Cổ phần P) cam kết sẽ không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với Tổng công ty Cổ phần Đ1 về sau cũng như sẽ rút lại các khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) liên quan đến vụ kiện này cũng như tất cả Hợp đồng xếp dỡ mà hai bên đã ký.

Nếu Tổng công ty Cổ phần Đ1 vi phạm thời hạn thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên thì Công ty Cổ phần Đ (tên cũ Công ty Cổ phần P) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc Tổng công ty Cổ phần Đ1 thanh toán số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.4. Về án phí sơ thẩm:

Công ty Cổ phần Đ (tên cũ Công ty Cổ phần P) chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại là 1.500.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Công ty Cổ phần P đã nộp là 25.328.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0041523 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh). Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần Đ (tên cũ Công ty Cổ phần P) số tiền là 23.828.000 đồng.

Tổng công ty Cổ phần Đ1 chịu tiền án phí sơ thẩm đối với vụ án về tranh chấp kinh doanh thương mại là 1.500.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân D1